

Số: **3493** TCHQ/GSQL

Hà Nội, ngày **30** tháng 8 năm 2005

V/v: Phân loại mặt hàng
dung dịch tiêm truyền.

Kính gửi: Cục Hải quan Bình Định.

Tổng cục Hải quan nhận được công văn số 05/HQBĐ-NV ngày 5/1/2005 của Cục Hải quan Bình Định đề nghị giải quyết vướng mắc về việc phân loại áp mã đối với 05 mặt hàng "*dung dịch tiêm truyền*", thuộc các tờ khai hải quan khác nhau. Sau khi tham khảo ý kiến của cơ quan quản lý chuyên ngành, Tổng cục có ý kiến như sau:

Căn cứ vào Danh mục hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu ban hành kèm theo Quyết định 82/2003/QĐ-BTC ngày 13/6/2003; Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi 2003 ban hành kèm theo Quyết định số 110/2003/QĐ/BTC ngày 25/07/2003 của Bộ trưởng Bộ Tài Chính; Thông tư số 85/2003/TT-BTC ngày 29.8.2003 của Bộ Tài Chính hướng dẫn thực hiện phân loại hàng hoá theo Danh mục hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu và Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi; Căn cứ chú giải chi tiết nhóm 3004, phân nhóm 3004.50 và phân nhóm 3004.90, căn cứ theo xác nhận của Cục quản lý Dược đối với 05 loại dịch truyền đề cập trên và tham khảo tài liệu chuyên ngành Dược, toa thuốc và công dụng của các loại thuốc đó, thì:

- 1, Mặt hàng Dung dịch tiêm truyền **Aminol-S INJ**, thành phần hoạt chất chính gồm các axit amin, được phân loại vào nhóm 3004, mã số chi tiết **3004.90.29**.
- 2, Mặt hàng Dung dịch tiêm truyền **Aminol-V**, thành phần hoạt chất chính gồm: các axit amin, chất điện giải và các vitamin, được phân loại vào nhóm 3004, mã số chi tiết: **3004.50.79**.
- 3, Mặt hàng Dung dịch tiêm truyền **Lactated Ringers**, thành phần hoạt chất chính gồm có: Natri Chloride, Potassium Chloride, Calcium Chloride, Sodium Lactate, được phân loại vào nhóm 3004, mã số chi tiết **3004.90.29**.
- 4, Mặt hàng Dung dịch tiêm truyền **HARTMANN DEX injection**, thành phần hoạt chất chính gồm có: Dextrose, Sodium Chloride, Potassium Chloride, Calcium Chloride, Sodium Lactate solution, được phân loại vào nhóm 3004, mã số chi tiết: **3004.90.29**.

5. Mặt hàng Dung dịch tiêm truyền **BLUPLEX INJ**, thành phần hoạt chất chính gồm có: Dextrose Monohydrate và các vitamin, được phân loại vào nhóm 3004, mã số chi tiết: 3004.50.79.

Tổng cục Hải quan yêu cầu Cục Hải quan Bình Định kiểm tra lại việc phân loại áp mã các mặt hàng trên. Nếu phân loại không đúng theo hướng dẫn thì thực hiện truy thu, truy hoàn theo đúng quy định hiện hành. Đồng thời lưu ý Cục Hải quan Bình Định thực hiện đúng chỉ đạo tại công văn số 6120/TCHQ/GSQL ngày 16/12/2003 của Tổng cục Hải quan.

Tổng cục Hải quan hướng dẫn để Cục Hải quan Bình Định biết và thực hiện./

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu VT, GSQL (2b)

KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG



Đặng Thị Bình An